SỞ GDĐT TIỀN GIANG
TRƯỜNG THPT TỨ KIỆT
Số: 226 / NQ- THPTTK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ CÁN BỘ CÔNG CHỨC VIÊN CHỨC NĂM HỌC 2023-2024

Căn cứ kết quả thực hiện nghị quyết Hội nghị CBCCVCNLĐ năm học 2022-2023;

Căn cứ vào kế hoạch năm học 2023-2024 của trường .

Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2023-2024, Hội nghị thống nhất thực hiện và đạt kết quả những việc làm trọng tâm sau:

1/ Kế hoạch nhiệm vụ năm học 2023-2024

2/ Thống nhất thực hiện tốt các chỉ tiêu phấn đấu.

3/ Kế hoạch thi đua năm học 2023-2024

Cụ thể như sau:

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023-2024

I. MỤC TIÊU CHUNG

Năm học 2023-2024, năm học tiếp tục phát huy kết quả sau 10 năm thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với chuyên đề 2023 về: " phát huy giá trị văn hoá, sức mạnh con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc"; cuộc vận động "Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo" và đẩy mạnh phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực", phong trào "dạy tốt, học tốt";

Tiếp tục thực hiện tốt mục tiêu phòng, chống dịch Covid-19, bảo đảm trường học an toàn và nâng cao chất lượng giáo dục; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, sức khoẻ cho học sinh; Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý, tăng cường nền nếp, kỷ cương, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường.

Nhà trường tiếp tục phát triển quy mô, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, phát triển nguồn nhân lực với mô hình Dạy Chữ - Dạy Người – Dạy Nghề; thực hiện tốt các nhóm nhiệm vụ, những giải pháp chủ yếu nhằm phát triển sự nghiệp giáo dục của nhà trường.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Rà soát cơ sở vật chất: trường, lớp, thiết bị dạy học đáp ứng Chương trình GDPT 2018; dự báo quy mô phát triển của trường.

2. Tích cực triển khai chương trình GDPT 2018, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới đối với giáo dục trung học cho K11,12.

3. Tăng cường công tác chính trị đối với nhà giáo và học sinh.

4. Tập trung phát triển đội ngũ, nâng cao năng lực chuyên môn, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình 2018.

5. Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lượng của học sinh.

6. Đổi mới công tác quản lý giáo dục trung học.

7. Hoàn thiện công tác thi đua, khen thưởng.

8. Phòng chống dịch

III- NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ GIẢI PHÁP

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục, triển khai và công tác chỉ đạo

Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2023-2024 theo Công văn số 3899/BGDĐT-GDTrH ngày 03/8/2023 của Bộ Giáo dục Đào tạo, công văn số 1160/SGDĐT-GDTrH-GDTX, ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Tiền Giang về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024; xây dưng KH năm học, KH chuyên môn,... các tổ trưởng và nhóm trưởng, các bộ phận xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn theo định hướng của trường sau đó họp tổ triển khai cho tổ viên đồng thời mỗi cá nhân cụ thể hóa công việc trong kế hoạch giáo dục chuyên môn của bản thân để thống nhất thực hiện gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong ngành Giáo dục. Thực hiện chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2023 về ***" Phát huy giá trị văn hoá, sức mạnh con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc***". Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên gắn với trách nhiệm của học sinh trong giai đoạn hiện nay.

Tiếp tục triển khai Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20/7/2021 Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông theo lộ trình của Chương trình 2018 (đối với lớp 10 từ năm 2022-2023, lớp 11 từ năm 2023 - 2024, lớp 12 từ năm 2024 - 2025.

Hiệu trưởng tiếp tục triển khai và thực hiện Công văn 4612/BGDĐT-GDTrH, ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện ***Chương trình giáo dục phổ thông hiện***

hành (Chương trình 2006 cho K12) theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh từ năm 2017-2018; Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH, ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn 3280/BGDĐT-GDTrH, ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT của Bộ GDĐT; Tiếp tục phân luồng trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025 theo kế hoạch 202/KH-UBND mgày 12/7/2019 của UBND tỉnh Tiền Giang. Chú trọng đánh giá trong quá trình dạy học và đánh giá tổng kết giữa kỳ, cuối kỳ đối với K12 theo thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trong trung học cơ sở và trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT, ngày 12/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; đối K10,11 theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20/7/2021 Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông theo lộ trình của Chương trình 2018.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên gắn với trách nhiệm của học sinh trong giai đoạn hiện nay; Thực hiện Công văn số 1301/SGDĐT-GDTrH-GDTX, ngày 08/9/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn nâng cao chất lượng thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg tại cơ sở giáo dục, đào tạo năm 2022-2023, nhằm nâng cao hiệu quả công tác giảng dạy nội dung phòng, chống tham nhũng trong chương trình GDPT.

2. Thực hiện nâng cao ý thức, tổ chức, trách nhiệm

3. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tiếp tục thực hiện cuộc vận động "Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo"; đẩy mạnh phong trào thi đua "dạy tốt, học tốt" và phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực".

4. Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học, nâng cao hiệu quả đào tạo; tập trung xây dựng kỷ cương chuyên môn, tổ chức giảng dạy đầy đủ, có chất lượng các môn học và các hoạt động giáo dục. Tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá, đổi mới phương pháp dạy học; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy.

5. Tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống, giá trị sống và kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh; thực hiện tích hợp, lồng ghép các nội dung giáo dục vào các môn học theo chỉ đạo của Bộ GD-ĐT; tăng cường công tác đảm bảo an ninh, trật tự trường học.

6. Tăng cường công tác phối hợp

7. Tổ chức thực hiện tốt cuộc vận động "Dân chủ – Kỷ cương – Tình thương – Trách nhiệm", xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết và nghĩa tình. Tạo điều kiện tốt nhất cho CB-GV-CNV tự học, tự rèn, không ngừng nâng cao trình độ, đáp ứng yêu cầu hội nhập, chủ động và sáng tạo thực hiện hiệu quả nhiệm vụ.

8. Tiếp tục cải tiến công tác quản lý, xây dựng tốt hơn nữa quy chế làm việc của cơ quan; tích cực chuẩn bị cho công tác kiểm định chất lượng; tận dụng mọi nguồn lực tài chính để trang bị đồ dùng dạy học và tăng cường cơ sở vật chất cho nhà trường; xây dựng nhà trường khang trang hơn, đẹp hơn để tạo ra môi trường dạy và học tốt nhất.

C- CÁC MỤC TIÊU PHẤN ĐẤU

1. Chỉ tiêu về dạy và học:

- Trường đạt lao động tiên tiến cấp tỉnh.
- Chiến sĩ thi đua: 02.
- Lao động tiên tiến: 67/67
- Tham gia giáo viên giỏi cấp trường 08;cấp tỉnh 02
- Tỷ lệ HS có Hạnh kiểm Tốt 83%; Khá 16%; Trung bình, Đạt 1%
- Tỷ lệ HS có Học lực:

+ K12: Giỏi 6%; Khá 39%; Trung bình 54%; Yếu 1%.

+ K10, K11: Tốt 2 %; Khá 25 %; Đạt 63%; Chưa đạt:10 %.

- HS Giỏi: **Tỉ lệ học sinh xếp loại giỏi môn học (điểm trung bình môn cuối năm từ 8,0 trở lên) so với tỉ lệ bộ môn của trường:** < 8 % tỷ lệ bộ môn của Tiểu khối 3 trong tỉnh)
- Học sinh giỏi văn hoá cấp tỉnh: 0
- Học sinh giỏi năng khiếu cấp tỉnh: 02
- Tỷ lệ duy trì sĩ số so với tỉ lệ duy trì sĩ số của tỉnh: tỉ lệ bỏ học không quá 2 % và tỉ lệ lưu ban không quá 3 %

+ K 12: < tỉ lệ trường từ 1%.;

+ K 11: < tỉ lệ trường từ 1,5%;

+ K10: < tỉ lệ trường từ 2 %.

- Lên lớp thẳng 85%.
- Tỷ lệ HS TN THPT: do SGDĐT giao đầu năm.
- Hiệu quả đào tạo: thấp hơn 1% so với hiệu quả đào tạo của tỉnh (TK3)
- Hướng nghiệp học sinh học nghề phổ thông theo kế hoạch của Sở GDĐT giao: 100 %.
- Tham gia BDTX, thay sách: 100%

2. Chỉ tiêu về Đoàn thể:

- Chi Bộ đạt danh hiệu : Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Công đoàn cơ sở đạt danh hiệu : Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Đoàn TNCS đạt danh hiệu : Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Chi đoàn giáo viên : Xuất sắc

3. Các chỉ tiêu khác:

- Cơ quan đạt danh hiệu : Cơ quan văn hóa
- Thư viện, thiết bị : Tiên tiến
- Công tác y tế học đường : Tiên tiến
- 100% Cán bộ, giáo viên, nhân viên sống và làm việc theo pháp luật, không vi phạm chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước.
- 100% Cán bộ, giáo viên, nhân viên chấp hành tốt về an toàn giao thông.
- 100% Thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo.
- 100% Thầy cô giáo không vi phạm SĐKH.
- 100% Thầy cô giáo không vi phạm tệ nạn xã hội.
- 100% Cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt gia đình văn hóa.
- 100% Cán bộ, giáo viên đạt đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên.
- Tham gia đầy đủ các phong trào do Sở tổ chức.
- Nộp đề kiểm tra về Sở đúng quy định.
- Hoàn thành cập nhật tự đánh giá và KĐCLGD

Chỉ tiêu bộ môn

TT	Môn	Tỉ lệ duy trì sĩ số so với tỉ lệ của Tiểu khối thi đua	Tỉ lệ học sinh đạt điểm TB môn cuối năm học từ 5,0 trở lên so với tỉ lệ bộ môn của Tiểu khối thi đua	Tỉ lệ học sinh xếp loại giỏi môn học *(điểm trung bình môn cuối năm từ 8,0 trở lên)* so với tỉ lệ bộ môn của Tiểu khối thi đua	Điểm trung bình bộ môn thi tốt nghiệp THPT.... so với điểm trung bình bộ môn thi tốt nghiệp THPT của tỉnh
	Ngữ văn	< 1.75	<7	< 10	< 1.5
	Lịch sử	< 1.16	<3	< 10	< 1.5
	Địa lý	*KCN*	<3	< 10	< 1.5
	GDKT và PL	< 1.0	<3	< 5	< 1.5
	GD Địa phương	*KCN*	=	*KXL*	/
	HĐTN	*KCN*	=	*KXL*	/
	Toán	< 1.31	<5	< 10	< 1.5

	Vật lý	< 1.6	<3	< 10	< 1.5
	Hóa học	<1.83	<6%	<8%	<1.5
	Sinh học	<1.5	<3%	<6%	<1.5
	Ngoai ngữ	< 1.66	<8	< 18	< 1.5
	Tin học	*KCN*	<3	< 5	/
	Công nghệ công nghiệp	*KCN*	<3	< 4	/
	Công nghệ nông nghiệp	< 1.5	<3	< 4	/
	GDTC	*<1.75*	=	/	/
	GDQPAN	*KCN*	=	=	/

+ Tỷ lệ học sinh đạt điểm trung bình môn cuối năm học đạt từ 5,0 trở lên < 3.62 % so với tỷ lệ bộ môn của Tiểu khối thi đua (TK3).

+ Thực hiện ít nhất 02 chủ đề dạy học bộ môn (hoặc 01 chủ đề tích hợp liên môn).

- Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi môn học (điểm trung bình môn cuối năm từ 8,0 trở lên) < 8 % so với tỷ lệ bộ môn của Tiểu khối thi đua (TK3).

+ Điểm trung bình bộ môn thi tốt nghiệp Trung học phổ thông <1.5 %so với điểm trung bình bộ môn của tỉnh (áp dụng đối với giáo viên dạy lớp cuối cấp có môn thi tốt nghiệp Trung học phổ thông).

✶ Khen GVCN lớp có tỷ lệ tốt nghiệp 100%: 500.000đ/GV

✶ Khen GVBM 12 có điểm trung bình thi tốt nghiệp bằng/vượt ĐTB của tỉnh: 250.000đ/GV.

✶ Giáo viên có ứng dụng CNTT trong giảng dạy và quản lý: 100%.

✶ Dự giờ hết tập sự: 08 tiết / năm (HKI: 04 tiết; HKII: 04 tiết)

✶ Dự giờ tập sự: 01 tiết / tuần

✶ Hồ sơ sổ sách của giáo viên theo quy định của chuyên môn (04 loại sổ theo thông tư 32).

Nơi nhận:
- Phòng GDTH;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Văn Nghĩa

NHỮNG NỘI DUNG
ĐƯỢC HỘI NGHỊ CBCCVCNLĐ THỐNG NHẤT
(Về kế hoạch thi đua)

" Rèn Thầy trước, luyện trò sau"

1/ Giáo viên thực hiện hồ sơ sổ sách như qui định của chuyên môn, tổ chủ nhiệm.

2/ Giáo viên nghỉ dù có phép hay không phép: Vắng Họp tổ chuyên môn ít nhất 02 lần, vắng họp HĐSP ít nhất 02 lần. Hình thức nhắc nhở trước HĐSP + viết bảng kiểm điểm lưu hồ sơ + **ảnh hưởng xếp hạng thi đua cuối năm**. Mọi vấn đề có liên quan với nội dung cuộc họp vắng đó cá nhận tự truy cập.

3/ Giáo viên đi trễ ít nhất 03 lần. Hình thức nhắc nhở trước HĐSP + viết bảng kiểm điểm lưu hồ sơ + **ảnh hưởng xếp hạng thi đua cuối năm.**

4/ Giáo viên vắng (dù chính khoá hay dạy thêm) phải gởi đơn xin phép cho BGH – Báo lịch dạy bù cụ thể cho BGH nếu không báo lịch bù coi vắng không bù. Coi như vi phạm qui chế chuyên môn, **ảnh hưởng xếp hạng thi đua cuối năm.**

5/ Giáo viên trang phục phải chuẩn khi đến trường: chính khoá, Nữ áo dài – Nam giáo viên mang giày có quay hậu. Nếu bị góp ý 3 lần không sửa chữa xem như vi phạm chuẩn giáo viên **ảnh hưởng đánh giá xếp loại chuẩn giáo viên cuối năm.**

6/ Giáo viên không tự qui định giờ giấc cho học sinh khi đến trường. Không được cho ra sớm trước tiết (nếu cho ra sớm phải báo BGH khi có việc cần). **Xử lý nhắc nhở trước HĐSP.**

7/ Ngôn phong, tác phong CBGVNV phải chuẩn mực, nhất là cách xưng hô với đồng nghiệp, phụ huynh, học sinh. Mời tiếp phụ huynh phải báo trước, chuẩn bị thời gian, địa điểm; **ảnh hưởng xếp hạng thi đua cuối năm .**

8/ CBGVNV phải tự giác nắm bắt thông tin từ nhà trường, như hội họp, báo cáo, chế độ …. Nếu trễ nhà trường chỉ báo lại và phân chứng với thanh tra nhân dân, nhà trường không chịu trách nhiệm. Việc sử dụng truy cập thông tin từ máy vi tính nhà trường phải đúng thời gian, đúng qui định, không lạm dụng khi truy cập thông tin, **Xử lý nhắc nhở trước HĐSP.**

9/ Qui định thống nhất: đám tang, đám cưới, đám giỗ, tiệc, sinh nhật … tuỳ theo quan hệ mà cá nhân, tập thể tự tổ chức phương tiện đi, mức tiền không qui định. Riêng đám cưới cá nhân giáo viên, đám tang tứ thân phụ mẫu giao cho Công đoàn đứng tổ chức giờ giấc đi, tiền bạc, quà cáp và mọi thông tin nhắn gởi cho CĐ giao cho Tổ trưởng Công đoàn quyết. Việc thăm hỏi công đoàn viên, thân nhân của giáo viên giao cho Tổ công đoàn tổ chức thông tin, thăm hỏi, định mức thăm (không được nhắn tin trên văn phòng điện tử)

10/ CBGVNV không được tổ chức huy động vốn, làm hụi trong nhà trường, không được mượn địa điểm nhà trường tổ chức sinh nhật, liên hoan…. không lạm dụng chức quyền của mình làm mất uy tín danh dự tập thể, cá nhân trong nhà trường.

11/ Giáo viên tổ chức dạy thêm học thêm ở nhà đúng quy định. Nếu bị lập biên nhà trường xử lý nghiêm theo văn bản hướng dẫn.

12/ CBGVNV tránh việc tạo dư luận không chính xác nói trong trường. Tránh mang thông tin trong trường ra ngoài. Mọi thắc mắc gởi đơn bằng văn bản cho Thanh tra nhân dân kết hợp giải quyết .

13/ CBGVNV để thất thoát tài sản nhà trường coi như không hoàn thành nhiệm vụ năm học và bị xử lý hành chánh theo qui định. CBGVNV phải có trách nhiệm khi sử dụng tài sản nhà trường trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả. Nghiêm túc trong việc bảo quản tài sản; sử dụng điện, nước tiết kiệm.

14/ Mọi phân công của nhà trường qua lễ lộc, nếu giáo viên vắng tổ CĐ ghi nhận, **ảnh hưởng xếp hạng thi đua cuối năm .**

15/ Khi nhà trường có yêu cầu giáo viên, TTCM … báo cáo thì đề nghị thực hiện đúng nội dung yêu cầu, thời gian báo cáo. Mọi sự chậm trễ sẽ gây ảnh hưởng đến người tổng hợp tổng hợp. Xử lý hành chánh là ghi vào việc thực hiện mức độ hoàn thành nhiệm vụ, **góp phần xếp hạng thi đua cuối năm .**

16/ Thời gian qui định Hội đồng thi đua làm việc như sau: Sơ kết thi đua HKI trước ngày Họp Hội đồng Sơ kết HKI – Tổng kết thi đua cuối năm trước ngày tổng kết cả năm. Mọi thành viên trong HĐTĐ phải dự họp, có chuẩn bị thi đua tổ mình. Họp xong cần báo cáo kết quả thi đua tổ mình cho thành viên của tổ nắm; mọi thắc mắc của tổ HĐTĐ không chịu trách nhiệm.

Khi đánh giá xếp hạng thi đua các cá nhân như: BGH, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên kiêm nhiệm bộ phận, nhân viên văn phòng, BCH Công đoàn, đoàn thanh niên; ngoài các tiêu chuẩn thi đua chung, còn xét trong mức độ hiệu quả công viêc lãnh đạo.

17/ Các thắc mắc về: chế độ, tiền bạc, thu chi …của nhà trường. Cách giải quyết: cá nhân nên ý kiến tại cuộc họp HĐSP hoặc bằng văn bản gởi cho Thanh tra

nhân dân nhà trường. Hiệu trưởng hẹn thời gian gặp đương sự giải quyết trực tiếp, theo luật. Tránh tạo dư luận giả từ người này sang người khác gây mất niềm tin, mất đoàn kết nội bộ. Mọi chế độ, khoản thu nhập của GV điều được ký bằng văn bản trước khi cho chuyển khoản. Một điều quan trọng là ký nhận tiền nên hỏi kỹ kế toán, thũ quỹ và ghi vào sổ cá nhân để lưu và đối chiếu, tránh nhớ và hiểu lầm.

Nơi nhận:
- SGDĐT;
- Lưu: HT, CĐ, VT.

HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH ĐỒNG NAI
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TỨ KIỆT

Phạm Văn Nghĩa